

Số: /NQ-HĐND

Bình Phước, ngày tháng năm 2023

Dự thảo

NGHỊ QUYẾT
Thông qua dự kiến Kế hoạch vốn đầu tư công
nguồn ngân sách địa phương năm 2024

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC
KHÓA X, KỲ HỌP THỨ 11

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 21 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Nghị quyết số 973/2020/UBTVQH14 ngày 08 tháng 7 năm 2020 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021 - 2025;

Căn cứ Quyết định số 26/2020/QĐ-TTg ngày 14 tháng 9 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị quyết số 973/2020/UBTVQH14 ngày 08 tháng 7 năm 2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về các nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021 - 2025;

Căn cứ Chỉ thị số 21/CT-TTg ngày 10/6/2023 của Thủ tướng Chính phủ về xây dựng Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2024;

Thực hiện Nghị quyết số 11/NQ-HĐND ngày 12 tháng 7 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Phước thông qua kế hoạch điều chỉnh vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025;

Thực hiện Nghị quyết số 30/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh về thông qua kế hoạch điều chỉnh vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025.

Xét Báo cáo số 180/BC-UBND ngày 15 tháng 6 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh; Báo cáo thẩm tra số 39/BC-HĐND-KTNS ngày 19 tháng 6 năm 2023 của Ban kinh tế - ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua dự kiến Kế hoạch vốn đầu tư công nguồn ngân sách địa phương năm 2024 với các nội dung như sau:

I. Tổng nguồn vốn ngân sách địa phương là 6.694 tỷ 430 triệu đồng, bao gồm:

- Nguồn chi xây dựng cơ bản tập trung: 552 tỷ 430 đồng triệu đồng.
- Nguồn thu tiền sử dụng đất: 5.142 tỷ đồng.
- Nguồn thu xổ số kiến thiết: 1.000 tỷ đồng.

(Kèm theo biểu tổng hợp)

II. Phương án phân bổ: 6.694 tỷ 430 triệu đồng, bao gồm:

1.1. Nguồn chi xây dựng cơ bản tập trung: 552 tỷ 430 triệu đồng
Trong đó:

- Vốn phân cấp huyện, thị xã, thành phố: 321 tỷ 615 triệu đồng
(quy định tại Nghị quyết số 20/2020/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2020)
- Thực hiện dự án: 230 tỷ 815 triệu đồng;
- + Dự án chuyển tiếp sang năm 2024: 104 tỷ 315 triệu đồng;
- + Dự án khởi công mới năm 2024: 126 tỷ 500 triệu đồng;

1.2. Vốn từ nguồn thu sử dụng đất: 5.142 tỷ đồng, trong đó:

- Vốn phân cấp huyện, thị xã, thành phố : 810 tỷ đồng;
(thu của các huyện, thị xã, thành phố để chi xây dựng cơ bản theo Nghị quyết 15/2021/NQ-HĐND ngày 07 tháng 12 năm 2021)
- Vốn đối ứng nguồn ngân sách địa phương thực hiện Chương trình đầu tư phát triển mạng lưới y tế cơ sở giai đoạn 2021 - 2025: 18 tỷ đồng;
- Thực hiện dự án: 4.314 tỷ đồng;
- + Dự án chuyển tiếp sang năm 2024: 2.515 tỷ đồng;
- + Dự án khởi công mới năm 2024: 1.799 tỷ đồng;

1.3. Vốn từ nguồn thu xổ số kiến thiết: 1.000 tỷ đồng, trong đó:

- Trả nợ vay ODA (dự án Minh Lập - Lộc Hiệp) 16 tỷ 070 triệu đồng;
- Thực hiện dự án: 744 tỷ 930 triệu đồng;
- + Dự án chuyển tiếp sang năm 2024: 706 tỷ 930 triệu đồng;
- + Dự án khởi công mới năm 2024: 38 tỷ đồng;
- Chương trình MTQG nông thôn mới: 159 tỷ đồng;
- Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững: 30 tỷ đồng
- Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi: 20 tỷ đồng
- Vốn chuẩn bị đầu tư: 10 tỷ đồng
- Tắt toán công trình đã quyết toán: 20 tỷ đồng

Riêng nguồn thu xổ số kiến thiết bố trí cho lĩnh vực giáo dục, đào tạo và y tế là 537 tỷ đồng, chiếm tỷ lệ 53,7%; bố trí vốn cho xây dựng nông thôn mới là 159 tỷ đồng, chiếm tỷ lệ 15,9% đảm bảo không thấp hơn quy định của trung ương.

(Kèm theo biểu số 1)

Điều 2. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện; giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Phước khóa X, kỳ họp thứ 11 thông qua ngày ... tháng ... năm 2023 và có hiệu lực kể từ ngày thông qua.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ;
- Văn phòng Quốc hội, Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- TTTU, TTHĐND, UBND, Đoàn ĐBQH, BTTUBMTTQVN tỉnh;
- Các Ban của HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh;
- TTHĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- LĐVP, các phòng chuyên môn;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Huỳnh Thị Hằng